

Số: 102/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 02 tháng 12 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khoá VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh; sau khi nghiên cứu các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh, kết hợp tổ chức giám sát, khảo sát tại một số ngành, địa phương; Ban kinh tế - ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

#### **Phần 1**

#### **Báo cáo tình hình KTXH năm 2019 và kế hoạch phát triển KTXH năm 2020**

##### **1. Về tình hình KTXH năm 2019**

Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh đồng tình với báo cáo của UBND tỉnh trình kỳ họp. Năm 2019 với sự năng động, quyết liệt, sâu sát trong công tác lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự đồng hành ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên nền kinh tế của tỉnh **phát triển toàn diện**; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,72%, cao nhất so với bốn năm liền kề; là năm thứ 3 liên tiếp hoàn thành và hoàn thành vượt mức 24/24 chỉ tiêu kế hoạch; trong đó nhiều chỉ tiêu cán đích về trước chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

Quy mô nền kinh tế theo giá so sánh đạt 21.007 tỷ đồng, trong đó lĩnh vực nông nghiệp đóng góp 19,47%; công nghiệp - xây dựng đóng góp 24,65%; thương mại - dịch vụ đóng góp 51,98%. Thu nhập bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 48,1 triệu đồng; nền kinh tế chuyển dịch theo hướng ổn định tỷ trọng phát triển nông nghiệp và có sự chuyển dịch từ lĩnh vực công nghiệp - xây dựng sang lĩnh vực thương mại, dịch vụ.

Cơ cấu lại nền kinh tế nông nghiệp thực chất hơn. Trong bối cảnh dịch tả lợn Châu phi bùng phát; thời tiết khí hậu cực đoan, hạn hán kéo dài; thị trường nông sản, hàng hóa nông nghiệp chế biến chịu tác động chiến tranh thương mại quốc tế, nhưng giá trị gia tăng ngành nông nghiệp vẫn duy trì ở mức 4,92%; đã có gần 60 xã và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, cán đích chỉ tiêu về xã đạt chuẩn nông thôn mới theo mục tiêu nghị quyết đề ra.

Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, chính sách hỗ trợ, khởi nghiệp doanh nghiệp đã có tác động tích cực, thu hút nhiều doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, doanh nghiệp thành lập mới tăng thêm 327, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt

động giảm. Thu hút vốn đầu tư toàn xã hội tăng, dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đạt 34.455 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn tăng 11% so với cùng kỳ và đạt 3.034 tỷ đồng. Nợ công giảm, nợ xây dựng cơ bản trước ngày 31/12/2014 được thanh toán cơ bản; nợ xấu trong tín dụng, nợ đọng thuế dưới mức quy định. Chương trình tín dụng ưu đãi do ngân hàng chính sách xã hội triển khai đã đóng góp tích cực, hiệu quả cho công tác xóa đói giảm nghèo của tỉnh với mức dư nợ cho vay xấp xỉ 2.600 tỷ đồng.

Năm 2019, đã khởi công 29/30 dự án chào mừng kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh, với tổng vốn đầu tư 111.320 tỷ đồng, các dự án đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, ứng dụng công nghệ hiện đại; khởi công xây dựng nhà máy nhiệt điện I với công suất 1.320MW, khánh thành đường trục dọc Khu kinh tế Đông Nam, mở ra triển vọng phát triển kinh tế động lực của tỉnh cho những năm tiếp theo.

Chỉ còn chưa đầy một tháng nữa là kết thúc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo đẩy nhanh việc giải ngân vốn đầu tư, phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn đã bố trí từ đầu năm; động viên các thành phần kinh tế phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, thực hiện đúng, đủ nghĩa vụ nộp thuế; phân đấu tăng thu ngân sách theo nghị quyết của HĐND tỉnh đề ra; chỉ đạo sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2019-2020, tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn Châu phi, bảo đảm tổng đàn lợn còn lại để cung cấp thực phẩm cho Tết Nguyên đán Canh Tý sắp đến.

## **2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

Năm 2020 là năm cuối kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI. Với chủ đề của năm là **“Hành động quyết liệt, về đích toàn diện, tạo đà bứt phá”**, kế thừa những thành tựu đạt được về tái cơ cấu nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng của tỉnh bình quân giai đoạn 2016 - 2019 đạt mức 7,32% tiệm cận mục tiêu tăng trưởng của kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, cùng với kết quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các mô hình tăng trưởng trong sản xuất nông nghiệp được nhân rộng và đi vào sản xuất ổn định; tái cơ cấu đầu tư, thu hút nguồn vốn đầu tư toàn xã hội vào các dự án có hàm lượng khoa học hiện đại; hạ tầng giao thông, hạ tầng du lịch, hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, Khu kinh tế Đông Nam được xây dựng khá hoàn chỉnh, mở ra tiềm năng mới cho phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và những năm tiếp theo.

Ban kinh tế - ngân sách đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định đưa chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2020 phấn đấu **đạt trên 8,5%**, công nghiệp - xây dựng phấn đấu **đạt 14 - 15%** so với năm 2019. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phấn đấu **đạt 3.300 - 3.400 tỷ đồng**; GDP bình quân đầu người phấn đấu **đạt 55 - 58 triệu đồng**. Đồng thời xem xét, bổ sung các giải pháp để duy trì tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp, các giải pháp về thị trường tiêu thụ nông sản, chế biến lâm sản, tái đàn gia súc, gia cầm; đẩy nhanh giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, quan tâm thu hút đầu tư, thành lập doanh nghiệp; đẩy

mạnh công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng du lịch, thiết bị y tế từ nguồn vốn vay ODA để bổ sung nguồn lực phát triển lĩnh vực thương mại - dịch vụ, chiếm tỷ trọng cao trong đóng góp tăng trưởng kinh tế.

## Phần 2

### Báo cáo thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019 và dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020

#### 1. Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2019

Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cơ bản đáp ứng nhiệm vụ phát triển KTXH của địa phương. Công tác điều hành ngân sách tuân thủ quy định của Luật NSNN; phù hợp với Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, Thông tư 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2017 của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh.

Tổng thu NSNN trên địa bàn đến 31/10/2019 là 2.538,851 tỷ đồng, đạt 88% dự toán địa phương và **tăng 20% so với cùng kỳ năm 2018**. Ước thực hiện thu ngân sách năm 2019 là **3.034 tỷ đồng, vượt 5% dự toán địa phương**<sup>1</sup>; trong đó, nổi bật là thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước đạt 127% dự toán địa phương và vượt 38% so với năm 2018<sup>2</sup>.

Chi ngân sách địa phương được quản lý theo dự toán giao đầu năm, cơ bản chặt chẽ, đúng chế độ. Ước thực hiện cả năm, chi đầu tư phát triển đạt 142% dự toán và bằng 158% so với năm 2018; chi thường xuyên đạt 105% dự toán và bằng 105% so với năm 2018. Tốc độ tăng chi đầu tư phát triển tiếp tục cao hơn chi thường xuyên, **góp phần tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, đảm bảo đúng định hướng của Trung ương về tái cơ cấu chi ngân sách nhà nước**.

Trong năm, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp và quyết liệt trong điều hành thu ngân sách; tuy nhiên, Ban kinh tế - ngân sách nhận thấy vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục nhằm tạo bền vững trong thu ngân sách và thực hiện tốt công tác quản lý thu chi ngân sách tỉnh:

- Ước thực hiện ngân sách địa phương hưởng đưa vào cân đối, nêu loại trừ khoản tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, đạt 92% dự toán địa phương<sup>3</sup>, tương ứng **hụt thu 125 tỷ đồng**; đặc biệt thu ngân sách cấp tỉnh hưởng cân đối chỉ đạt 80% dự toán. **Như vậy, thu ngân sách địa phương hưởng vẫn chưa thực sự bền vững**.

<sup>1</sup> 3.034,118 tỷ đồng/DT 2.900 tỷ đồng

<sup>2</sup> Tổng thu XNK ước thực hiện năm 2019: 420 tỷ đồng/DT 330 tỷ đồng; thực hiện năm 2018: 303,766 tỷ đồng

<sup>3</sup> 1.479,737 tỷ đồng/DT 1.604,722 tỷ đồng

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương, thu ngoài quốc doanh, thu thuế bảo vệ môi trường tiếp tục không đạt dự toán<sup>4</sup>. Đáng chú ý có 02 khoản thu đến 31/10/2019 đạt khá thấp, cụ thể: Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương chỉ đạt 58%<sup>5</sup>; thu phí, lệ phí chỉ đạt 56% dự toán.

- Việc thực hiện Kết luận Kiểm toán nhà nước từ năm 2013 đến năm 2017 của một số đơn vị, địa phương chưa nghiêm túc; đến nay vẫn còn nhiều kiến nghị xử lý tài chính chưa được thực hiện, với số tiền gần 62 tỷ đồng<sup>6</sup>.

## **2. Dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2020**

Dự toán thu, chi ngân sách được lập cơ bản phù hợp với các quy định của Luật NSNN năm 2015, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ<sup>7</sup>, Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính<sup>8</sup>;

### **2.1. Về dự toán thu NSNN năm 2020**

UBND tỉnh xây dựng dự toán thu NSNN 3.280 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa 2.830 tỷ đồng, tăng 8,8%, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 450 tỷ đồng, tăng 7% so với ước thực hiện năm 2019. Tuy nhiên, để phấn đấu đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI: “*Bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt trên 15%/năm*”. Ban kinh tế - ngân sách đề nghị ***giao dự toán thu ngân nhà nước năm 2020 từ 3.300 tỷ đồng đến 3.400 tỷ đồng*** để thực hiện các chính sách địa phương, tăng chi đầu tư phát triển và góp phần hoàn thành mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

### **2.2. Về dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020**

Dự toán chi ngân sách địa phương đã được thảo luận thống nhất với các đơn vị, các cấp ngân sách; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ theo mức độ quan trọng, cấp thiết; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu bố trí dự toán. Cơ bản bố trí đúng theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ chính sách của nhà nước và nghị quyết của HĐND tỉnh.

***Dự toán chi đầu tư phát triển 1.418,1 tỷ đồng, tăng 27%; dự toán chi thường xuyên 4.912,702 tỷ đồng, tăng 6%*** so với dự toán năm 2019. Việc bố trí dự toán chi đầu tư phát triển với tốc độ tăng cao hơn chi thường xuyên là phù hợp với định hướng của Trung ương.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

- UBND tỉnh chấp hành nghiêm túc phương án vay, trả nợ gốc đã được Quốc hội phê chuẩn và HĐND tỉnh quyết định; bảo đảm chủ động đề xuất nguồn trả nợ gốc đầy đủ, đúng hạn, kịp thời.

<sup>4</sup> Thu từ khu vực DNNN do TW quản lý năm 2019 ước đạt 93% (176 tỷ đồng/DT 190 tỷ đồng); thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 91% (712 tỷ đồng/DT 783,4 tỷ đồng); thu thuế bảo vệ môi trường ước đạt 93% (280 tỷ đồng/DT 300 tỷ đồng)

<sup>5</sup> Trong khi năm 2018 vượt 16% dự toán

<sup>6</sup> Văn bản số 326/KVII-TH ngày 10/10/2019 của Kiểm toán nhà nước khu vực II

<sup>7</sup> Về xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2020

<sup>8</sup> Hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2020 và kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2020 - 2022, kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2021 - 2025.

- Về việc thu thuế GTGT vãng lai (2%) đối với đường cao tốc Bắc Nam đoạn Cam Lộ - La Sơn<sup>9</sup>: Đề nghị HĐND tỉnh giao cho Cục Thuế tỉnh thu và cân đối vào ngân sách tỉnh<sup>10</sup>. Trường hợp thu ngân sách cấp huyện tại các huyện thuộc vùng dự án bị hụt thu, thì tỉnh có trách nhiệm cân đối lại cho các huyện từ nguồn này.

- Về bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh qua NHCSXH để thực hiện cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách năm 2020<sup>11</sup>: Căn cứ số liệu bố trí qua các năm (05 tỷ đồng/năm), đề nghị HĐND tỉnh bố trí tăng thêm 01 tỷ đồng (06 tỷ đồng/năm), tương ứng mức tăng 20%. Tính toán cân đối hỗ trợ hoạt động cho các hội xã hội sau khi tổ chức lại hoạt động có hiệu quả cao, như Hội người khuyết tật, Nạn nhân da cam, bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh.

- Kinh phí mua xe ô tô theo chế độ, đề nghị UBND tỉnh rà soát danh mục để trình Thường trực HĐND tỉnh thống nhất theo quy định hiện hành.

- Hàng quý, UBND tỉnh báo cáo tình hình sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh với Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp theo quy định của pháp luật.

- UBND tỉnh tăng cường các biện pháp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các kiến nghị xử lý tài chính của Kiểm toán Nhà nước khu vực II.

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính ngoài ngân sách. Từng bước cơ cấu lại các quỹ tài chính để đảm bảo không trùng lặp nguồn thu, nhiệm vụ chi với NSNN; nâng cao hiệu quả hoạt động, tính độc lập, bền vững của các quỹ tài chính. Nghiên cứu chuyển đổi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thành đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ 100% kinh phí.

### **Phần 3**

## **Báo cáo quyết toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Trị**

### **1. Tình hình thu, chi ngân sách năm 2018**

Tổng thu cân đối NSNN 2.726,231 tỷ đồng, đạt 105% dự toán địa phương<sup>12</sup>. Trong đó, thu nội địa 2.380,119 tỷ đồng, tăng 4% so với dự toán HĐND tỉnh giao<sup>13</sup>; loại trừ thu từ đất, thu xổ số kiến thiết, thu huy động đóng góp, thu hồi các khoản chi năm trước và chi hoàn trả các khoản thu do cơ quan Thuế quản lý, thu

<sup>9</sup> Văn bản số 5202/UBND-TM ngày 08/11/2019 của UBND tỉnh gửi Thường trực HĐND tỉnh về việc thu thuế GTGT vãng lai (2%) đối với đường cao tốc Bắc Nam đoạn Cam Lộ - La Sơn

<sup>10</sup> Do nguồn thu này chưa được tính trong dự toán thu ngân sách của các huyện thuộc vùng dự án; mặt khác trong các năm qua ngân sách cấp huyện hưởng đều vượt thu, trong khi ngân sách cấp tỉnh hưởng hụt thu khá lớn.

<sup>11</sup> Tại văn bản số 1018/NHCS-KHNV ngày 11/10/2019, Ngân hàng Chính sách tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh bố trí 10 tỷ đồng/năm thay vì 05 tỷ đồng/năm

<sup>12</sup> Kế hoạch thu cân đối NSNN 2018: 2.597 tỷ đồng

<sup>13</sup> Kế hoạch thu nội địa 2018: 2.295 tỷ đồng

ngân sách địa phương được hưởng 1.464,385 tỷ đồng, chỉ đạt 92% dự toán, hụt thu cân đối 115,435 tỷ đồng (*ngân sách tỉnh hụt 223,741 tỷ đồng; ngân sách huyện, xã tăng 108,306 tỷ đồng*). Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương và thu ngoài quốc doanh tiếp tục không đạt dự toán, hụt thu 91,75 tỷ đồng<sup>14</sup>.

Tổng chi ngân sách địa phương quyết toán: 9.052,911 tỷ đồng, tăng 19% so với dự toán. Trong đó, chi cân đối ngân sách 5.709,299 tỷ đồng, đạt 105% dự toán. ***Chi đầu tư phát triển tăng 34% và chiếm 19,64% trong tổng chi cân đối; chi thường xuyên giảm 7% so với dự toán.***

Về điều hành dự toán chi ngân sách, UBND tỉnh đã bám sát tình hình thực tế, chủ động có các giải pháp tích cực, thực hiện chi theo dự toán được giao, cơ bản đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

## **2. Về phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2018**

Báo cáo quyết toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh được tập hợp từ quyết toán kinh phí của các đơn vị dự toán thuộc tỉnh và quyết toán ngân sách của các địa phương. Số liệu quyết toán đã được Thanh tra Bộ Tài chính thanh tra theo Quyết định số 1938/QĐ-BTC ngày 02/10/2019.

Ban kinh tế - ngân sách thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán của UBND tỉnh trình và đề nghị HĐND tỉnh phê chuẩn báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Quảng Trị.

## **Phần 4**

### **Thực hiện kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2019 và kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2020**

#### **1. Tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư XDCB năm 2019**

Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh thống nhất kết quả đánh giá tình hình thực hiện và tiến độ giải ngân vốn đầu tư XDCB năm 2019 do tỉnh quản lý là ***2.548,313 tỷ đồng, tăng 29% (576,883 tỷ đồng)*** so với kế hoạch vốn được giao đầu năm<sup>15</sup>. Đến ngày 31/10/2019, tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý là ***1.857,965 tỷ đồng, đạt 73%*** so với kế hoạch được giao, cao hơn cùng kỳ năm 2018<sup>16</sup>. Công tác điều chuyển vốn, thẩm định chủ trương đầu tư, quản lý đấu thầu và giám sát, đánh giá đầu tư và giám sát đầu tư của cộng đồng được thực hiện đảm bảo đúng qui trình, tiến độ và chất lượng theo quy định.

#### **2. Dự kiến phân bổ các nguồn vốn đầu tư kế hoạch 2020**

Sau khi được HĐND tỉnh thống nhất việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, phương án bố trí nguồn vốn dự phòng 10% do tỉnh quản lý; Ban kinh tế - ngân

<sup>14</sup> Hụt thu từ DNNNTW 29,223 tỷ đồng; hụt thu từ Thuế CTNNQD 62,527 tỷ đồng

<sup>15</sup> Kế hoạch vốn bổ sung chủ yếu từ: NSĐP thực hiện Nghị quyết 02 về nông thôn mới 30 tỷ đồng; vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia 295,701 tỷ đồng; vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 cho các dự án cấp bách 107 tỷ đồng và các nguồn vốn NSNN khác (đấu giá trụ sở, hỗ trợ có địa chỉ...).

<sup>16</sup> Tỷ lệ giải ngân năm 2018 đến 31/10/2018 đạt 69% kế hoạch.

sách thống nhất nguyên tắc, định mức phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo thứ tự ưu tiên được Trung ương và HĐND tỉnh quy định đối với từng nguồn vốn. Cụ thể:

- Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ mục tiêu, Chương trình MTQG, trái phiếu Chính phủ là **2.084,853 tỷ đồng**, sau khi được Thủ tướng Chính phủ và Bộ KH&ĐT quyết định, đề nghị HĐND tỉnh giao Thường trực HĐND tỉnh thống nhất với UBND tỉnh triển khai thực hiện và báo cáo với HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với vốn đầu tư trong cân đối là **1.444,1 tỷ đồng**<sup>17</sup>, đề nghị HĐND tỉnh:

+ Đối với số nợ gốc còn lại năm 2019 chưa có nguồn trả là **29 tỷ đồng**, đề nghị HĐND tỉnh xem xét cân đối để giải quyết dứt điểm theo đúng quy định trong phần vốn (130 tỷ) dự phòng đầu tư của kế hoạch trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh.

+ Cũng trong nguồn vốn dự phòng, dự kiến phân bổ nguồn cho các dự án vay lại của Chính phủ (biểu số 8): 4.318 triệu để trả nợ theo lộ trình đối với các khoản nợ đến hạn phải trả là chưa phù hợp với quy định tại Thông tư 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài chính quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, đề nghị HĐND tỉnh bố trí bảo đảm trả đủ số nợ đến hạn.

- Một số công trình bố trí vốn từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất, chưa bảo đảm thủ tục khởi công mới theo Luật đầu tư công năm 2014, cần rà soát lại đảm bảo đầy đủ thủ tục mới tiến hành khởi công, trừ khi Luật đầu tư công năm 2018 có quy định khác về công trình khởi công mới.

- Một số công trình bố trí từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu kinh tế - thương mại Lao Bảo là không khả thi, vì năm 2019 không thực hiện được.

- Không bố trí vốn thực hiện Dự án Đường cứu hộ, cứu nạn, phòng chống lụt bão đoạn từ thượng lưu cầu Thạch Hãn đến đập Trám từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất vì không có trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh.

## **Phần 5**

### **Các tờ trình, đề án trình kỳ họp**

Ban kinh tế - ngân sách thống nhất các tờ trình, đề án; đồng thời kiến nghị một số nội dung để HĐND tỉnh xem xét như sau:

#### **1. Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Thống nhất nhóm nội dung các nguyên tắc phân vị trí đất, phân loại đường phố, phân loại khu vực đất tại khu - cụm công nghiệp, trong đó có Khu Thương mại đặc biệt Lao Bảo, Khu kinh tế Đông Nam và bảng giá các loại đất áp dụng chung trên địa bàn

<sup>17</sup> Tăng 305 tỷ đồng, trong đó: Vốn đấu giá đất tăng 300 tỷ đồng, XSKT tăng 05 tỷ đồng.

toàn tỉnh; bảng giá các loại đất, phân loại đường phố, vị trí tại các huyện, thị xã, thành phố.

Đề HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định biểu quyết thông qua bảng giá đất 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, đề nghị UBND tỉnh báo cáo giải trình, làm rõ thêm một số nội dung sau:

- Căn cứ xác định việc tăng/giảm giá từng loại đất, vị trí đất tại từng địa phương so với mức giá quy định tại Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2015 - 2019) trên địa bàn tỉnh; ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh qua các lần điều chỉnh bảng giá đất vào các năm 2016, 2017, 2018<sup>18</sup> (*Tập trung xác định mức chênh lệch chung của các loại đất theo từng vị trí giữa đất ở, đất lâm nghiệp, cây ăn quả...*) để bảo đảm nguyên tắc giá đất phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường và phù hợp với thực tế tình hình của từng địa phương theo quy định của Nghị định 44/2014/NĐ-CP.

- Tỷ lệ tăng bình quân trong nội bộ của từng loại đất, vị trí đất; từng loại đường phố tại mỗi địa phương.

- Xác định mức độ ảnh hưởng đến đối tượng nộp tiền sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*Theo báo cáo hiện nay còn khoảng 8% cụ thể là đối tượng nào*). và mức độ ảnh hưởng đến đầu tư công các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí vốn năm 2020 khi bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**2. Danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào mục đích khác trong năm 2020**

***a) Tình hình thực hiện các dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất từ năm 2013 đến nay***

Từ năm 2014 đến năm 2018, HĐND tỉnh ban hành 06 Nghị quyết, chấp thuận thu hồi đất của 913 dự án với diện tích 7.375,33 ha, trong đó đã thực hiện được 854 dự án với diện tích 2.870,74 ha, chưa thực hiện 99 dự án với diện tích 3.923,56 ha. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã quá thời hạn 3 năm, đưa ra khỏi kế hoạch sử dụng đất để tạo điều kiện cho nhân dân sản xuất (*theo quy định Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ*); kiên quyết xử lý thu hồi đất các dự án sử dụng đất sai mục đích.

***b) Các dự án đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trong 6 tháng cuối năm 2019:***

Có 12 dự án, với diện tích 18,08 ha và 08 dự án chuyển mục đích 11,11 ha (*đất trồng lúa 1,26 ha, đất rừng phòng hộ 9,85 ha*).

<sup>18</sup> Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014, Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 11/12/2016, Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 09/11/2017, Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019.



### ***c) Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020***

Đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất 90 danh mục dự án để thực hiện vào mục đích xây dựng cơ sở hạ tầng, khu dân cư, các dự án phát triển kinh tế - xã hội, các thiết chế văn hóa khác với tổng diện tích 243,71 ha; chuyển mục đích sử dụng đất đối với 25 danh mục dự án với diện tích 41,73 ha (*trong đó đất trồng lúa 20,28 ha, đất rừng phòng hộ 21,45 ha*).

Dự án xây dựng kho xăng dầu Việt Lào tại xã Triệu An là dự án thuộc diện kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh đã được HĐND tỉnh đã chấp thuận chủ trương thu hồi đất với diện tích 15 ha (*Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018*). Đề nghị HĐND tỉnh chưa chấp thuận chủ trương thu hồi đất 2,76 ha theo đề xuất của UBND tỉnh, tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện các thủ tục giao đất cho Công ty cổ phần Xây dựng Việt Lào để thực hiện dự án xây dựng kho xăng dầu Việt Lào theo lộ trình và điều chỉnh giao đất tại vị trí đề xuất mới này trong phần diện tích 15 ha đã được HĐND tỉnh chấp thuận.

Các dự án: Khu dân cư đường Cồn Cỏ (*giai đoạn 3*), thành phố Đông Hà, với diện tích 0,31 ha, tại phường 2; Khu nhà ở kết hợp nhà ở xã hội, Khu công nghiệp Nam Đông Hà, với diện tích 16,9 ha, tại phường Đông Lương; Khu đô thị bắc sông Hiếu (*giai đoạn 2*), với diện tích 9,8 ha, tại phường Đông Thanh được UBND tỉnh giao Sở Xây dựng làm bên mời thầu, thực hiện theo hình thức “sau khi hoàn chỉnh thủ tục giải phóng mặt bằng tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, đấu thầu xây dựng nhà ở đô thị, khu đô thị mới”, với mục tiêu kinh doanh khu nhà ở thương mại, khu đô thị. Đây là hình thức mới, được nhiều địa phương trong cả nước thực hiện, tuy nhiên đến nay chưa có đánh giá, chế tài cụ thể quy định việc thu hồi đất, nhất là đất nông nghiệp để xây dựng nhà ở đô thị. Để làm rõ hiệu quả của hình thức đầu tư này, đề nghị UBND tỉnh báo cáo thêm tình hình triển khai thực hiện và hiệu quả đầu tư của 2 dự án khu đô thị Bắc Thành Cổ do Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn làm chủ đầu tư và dự án "Khu dân cư Bắc đường Nguyễn Huệ" ở phường 1, Đông Hà do Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng đô thị Việt Nam làm chủ đầu tư và tình hình thực hiện của các tỉnh lân cận để HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

### **3. Tờ trình về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong 6 năm 2019, kế hoạch năm 2020 trên địa bàn tỉnh**

a) Để bảo đảm tiến độ triển khai các dự án thu hút đầu tư nhân dịp kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã thống nhất với UBND tỉnh chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 04 dự án (*có danh mục kèm theo*). Vì vậy, đề nghị HĐND tỉnh xem xét phê chuẩn.

b) Đối với 02 dự án mới (*có danh mục kèm theo*), bảo đảm hồ sơ pháp lý, đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng. Riêng đối với dự án Kho xăng dầu Việt Lào của Công ty cổ phần Xây dựng Việt Lào, diện tích rừng chuyển đổi 4,418 ha, đề nghị UBND tỉnh cân đối giao từng phần theo tiến độ của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh, nếu phát sinh dự án thu hút đầu tư cần chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phòng hộ, rừng sản xuất; kiến nghị HĐND tỉnh cho

phép UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh thông qua và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất để phê chuẩn.

**4. Các tờ trình về phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua theo đề nghị của UBND, gồm:**

a) Phê duyệt chủ trương đầu tư đối với Dự án Đường Trần Bình Trọng (đoạn từ đập ngăn mặn sông Hiếu đến Quốc lộ 9) với tổng mức đầu tư 63.502 triệu đồng, thời gian thực hiện 2020 - 2022. Quá trình thực hiện phải đảm bảo các điều kiện khởi công mới.

b) Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án Đường Ngô Quyền, cầu Quy Thiện và đoạn còn lại tuyến đường Xuân - Quy - Vĩnh, huyện Hải Lăng với số vốn được giao còn dư 12,177 tỷ đồng, thời gian thực hiện 2017 - 2020.

## **Phần 6**

### **Thẩm tra các dự thảo nghị quyết**

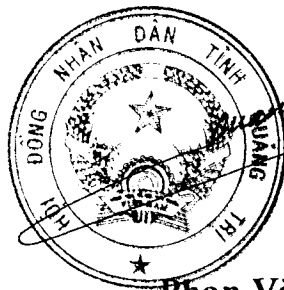
Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với các dự thảo nghị quyết và đề nghị bổ sung nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong báo cáo thẩm tra được chủ tọa kỳ họp kết luận đưa vào các nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Phan Văn Phụng**